

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc sửa đổi Điều 1 Nghị quyết số 29/2011/NQ-HĐND ngày 15/12/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc sửa đổi Điểm a Khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 36/2010/NQ-HĐND ngày 24/12/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình quy định mức học phí, học phí nghề, học phí học các môn tự chọn đối với giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông từ năm học 2010-2011 đến năm học 2014-2015 của tỉnh Ninh Bình**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH  
KHÓA XIII, KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 74/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010-2011 đến năm học 2014-2015;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 20/2014/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010-2011 đến năm học 2014-2015 và Nghị định số 74/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 49/2010/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình tại Tờ trình số 66/Tr-UBND ngày 08/7/2014 về việc sửa đổi mức thu học phí đối với giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông tại Nghị quyết số 29/2011/NQ-HĐND ngày 15/12/2011 của

Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Sửa đổi Điều 1 Nghị quyết số 29/2011/NQ-HĐND ngày 15/12/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc sửa đổi Điểm a Khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 36/2010/NQ-HĐND ngày 24/12/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình quy định mức học phí, học phí nghề, học phí học các môn tự chọn đối với giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông từ năm học 2010-2011 đến năm học 2014-2015 của tỉnh Ninh Bình như sau:

*Đơn vị tính: đồng/HS/tháng*

STT	Bậc học	Khu vực thành thị	Khu vực nông thôn	Khu vực miền núi
<b>1</b>	<b>Đối với hệ công lập</b>			
a	Mầm non			
	- Nhà trẻ	100.000	63.000	42.000
	- Mẫu giáo	84.000	53.000	37.000
b	Trung học cơ sở	79.000	42.000	30.000
c	Trung học phổ thông	95.000	63.000	37.000
<b>2</b>	<b>Đối với hệ bán công</b>			
	Học sinh bán công trong trường THPT công lập	137.000	95.000	58.000
<b>3</b>	<b>Đối với hệ bổ túc văn hóa</b>			
a	Bổ túc THCS	79.000	42.000	30.000
b	Bổ túc THPT	127.000	111.000	95.000

**Điều 2.** Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình khoá XIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 16/7/2014, có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày được thông qua.

**Điều 3.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 4.** Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này. /.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ GD&ĐT, Bộ LĐ-TB&XH, Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khoá XIII;
- VP Tỉnh ủy, VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, VP UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTQVN các huyện, thành phố, thị xã;
- Website Chính phủ, Công báo tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Ninh Bình;
- Lưu: VT, phòng CTHĐ.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tiến Thành**